

Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 6 năm 2020

Số: 139/2020/QĐST – HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 190/2019/TLST-VDS ngày 27/5/2020 về “Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Thái Minh L, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: ấp V, xã A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Mã Thị Thu H, sinh năm 1988; Địa chỉ cư trú: ấp V, xã A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cùng ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thái Minh L và chị Mã Thị Thu H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thái Minh K, sinh ngày 28/02/2010 và Thái Ngọc Khánh V, sinh ngày 13/12/2012, anh Thái Minh L trực tiếp nuôi. Ghi nhận anh Thái Minh L không yêu cầu chị Mã Thị Thu H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ theo quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Tài sản chung của vợ chồng: Anh Thái Minh L và chị Mã Thị Thu H không yêu cầu, không giải quyết.

- Nợ chung: Anh Thái Minh L và chị Mã Thị Thu H trình bày không có, không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do anh Thái Minh L và chị Mã Thị Thu H cùng tự nguyện chịu, được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010500 ngày 27/5/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thúy Hằng